

Bản án số: 51/2023/HS-ST

Ngày: 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tống Thị Kim Điền;
2. Ông Nguyễn Như Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chính Việt Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Họ và tên: **Đoàn Thế C**; giới tính: nam, sinh năm 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 13/2 **Bùi Văn B, Tổ C, Khu phố B, phường T, Quận G, Tp .**; nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; con ông **Đoàn Văn C1** và bà **Trang Thị L**; vợ, con: không; anh chị em ruột: Có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; tiền án: Bản án số 1068/HSST ngày 20/12/2007 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/8/2009; tiền sự: Không; nhân thân:

- Quyết định số 444/QĐ-UB ngày 16/8/2001 của Chủ tịch **Ủy ban nhân dân Thành phố H** về việc đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn 24 tháng.

- Bản án số 55/2005/HSST ngày 29/4/2005, Tòa án nhân dân Quận 7 xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Thành K**, sinh năm 1973; trú tại: **A B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh** (vắng mặt)

2. Ông **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1970; trú tại: **A B, phường T, Quận G, thành phố Hồ Chí Minh** (đã chết ngày 02/5/2017)

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông **Nguyễn Bá T**:

Bà **Nguyễn Thị Xuân T1**, sinh năm 1971 (có mặt);

Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988 (vắng mặt);
Bà Nguyễn Thị Xuân T2, sinh năm 1995 (vắng mặt);
Ông Nguyễn Bá T3, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: 6 B, phường T, Quận G, Tp .

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Ngọc Y; sinh năm: 1976; trú tại: F B, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)
2. Bà Lê Thị Hoài T4; sinh năm: 1976; trú tại: 6 B, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)
3. Bà Võ Thị Kim Y1; sinh năm: 1961; trú tại: 8 B, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)
4. Bà Trần Thị Tuyết M; sinh năm: 1973; trú tại: 8 B, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)
5. Bà Phạm Trương Ngọc S; sinh năm: 1978; trú tại: A B, khu phố B, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)
6. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1964; trú tại: A B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2011, Đoàn Thế C cùng Trần Thành T5, Lê Bá T6 và mấy người bạn nữa (không rõ nhân thân, lai lịch) ngồi nhậu tại sân bóng đá đường H, phường P, Quận G. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu. Tước mượn xe Wave (không rõ biển số) chở T5 và C về nhà. Khi đến đầu hẻm F đường B, phường T, Quận G, C ngồi sau thấy anh Nguyễn Thành K, Nguyễn Bá T đang ngồi uống cà phê ngay đầu hẻm. C kêu T5, T6 “mấy thằng nó kia, chạy về nhà lấy đồ (hàng) chơi tụi nó”. T5 và T6 biết C có mâu thuẫn, xích mích với nhóm anh T nên khi nghe C nói, T5 và T6 đồng ý tham gia đánh gây thương tích cho nhóm anh T. Cả nhóm liền chạy xe về nhà bà ngoại của C tại đường H, khu phố E, phường T, Quận G lấy hung khí. C vào nhà lấy ra 02 cây mã tấu (dao tự chế) mà C cất giấu sau hông nhà. C mang ra đưa cho T5 01 cây mã tấu dài khoảng 60 cm còn C cầm 01 cây mã tấu dài khoảng 70 cm. Sau đó T6 lên xe chở C và T5 quay lại chỗ anh T, anh K.

Khi đến nơi, C nhảy xuống xe, cầm cây mã tấu lao về phía anh T. T5 cầm 01 cây mã tấu cùng T6 lao về phía anh K để đánh. C chạy tới đứng trực diện anh T cầm cây mã tấu chém 01 nhát từ trên xuống dưới vào người anh T. Lúc này, anh T đang cầm 01 chiếc điện thoại bằng tay phải, có đưa tay lên đỡ thì bị C chém trúng 01 nhát vào lòng bàn tay phải, chảy máu, bàn tay đứt lìa còn dính lớp da, điện thoại cũng bị bể. C tiếp tục cầm cây mã tấu chém 01 nhát từ trên xuống dưới vào người anh T. Anh T đưa tay phải ra đỡ trước mặt thì bị C chém trúng 01 nhát vào cẳng tay phải. C tiếp tục cầm cây mã tấu chém anh T thì bị anh K cầm ghế nhựa đưa lên đỡ làm cây mã tấu bị rớt xuống đất. Thấy vậy, T5 cầm mã tấu lao vào chém, T6 cũng chạy tới đánh phụ. Anh T bỏ chạy, anh K chạy theo sau thì bị T5, T6 đuổi theo đánh. C nhặt 01 cái ghế

nhựa chạy phía sau đuôi đánh anh T, anh K. Người nhà của anh T thấy anh T bị đánh thì chạy ra. C, T6, T5 bỏ chạy để lại 01 cây mã tấu dài khoảng 60 cm là hung khí mà C sử dụng chém gây thương tích cho anh T. Trước nỗ máy xe chở C ngồi sau cầm cây mã tấu dài khoảng 70 cm bỏ trốn, đem cất tại nhà bà ngoại của T5 tại hẻm bờ sáng, phường T, Quận G còn T5 chạy bộ về nhà.

C bỏ trốn sinh sống ở nhiều nơi nhưng không đăng ký tạm trú. Ngày 25/8/2022, C đến Cơ quan Công an quận 7 đầu thú.

Bản kết luận giám định pháp y số 655/TgT.11 ngày 12/07/2011 của Trung tâm P đối với thương tích của Nguyễn Thành K, kết luận:

- Vết thương phần mềm gây rách da tạo sẹo phẳng kích thước 1,5 x 0,1cm tại cằm, hai vết giảm sắc tố da nông kích thước 7,6 x 0,2 cm và 11,5 x 0,2cm tại lưng phải ổn định.

- Vết thương gối trái gây gãy hở độ 2 xương bánh chè đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, khâu gân, khâu vết thương, hiện can xương tốt, còn sẹo màu nâu lồi nhẹ kích thước 13,2 x 0,5 cm tại gối, không ảnh hưởng hoạt động, khớp gối ổn định.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ: 15% (Mười lăm phần trăm).

Xếp loại thương tật vĩnh viễn.

Bản kết luận giám định pháp y số 656/TgT.11 Ngày 12/07/2011 của Trung tâm P đối với thương tích của Nguyễn Bá T, kết luận:

- Vết thương phức tạp cẳng tay phải gây rách da, đứt gân gấp gân duỗi cổ tay trụ, đứt gân gấp nông sâu, gân duỗi ngón II, III, IV, V, đứt bỏ mạch thần kinh trụ, được điều trị khâu nối gân, khâu mạch máu, thần kinh trụ, hiện còn sẹo phức tạp mu mu lồi kích thước 33,5 x 0,5 cm tại cẳng tay hiện còn biểu hiện đứt thần kinh trụ trên điện cơ, tê cẳng bàn tay bên trụ, hạn chế hoạt động các ngón bàn tay.

- Vết thương lòng bàn tay phải gây rách da, đứt gân gấp sâu ngón tay IV, tổn thương thần kinh gân ngón IV – II, III – II gãy hở xương bàn ngón IV, V đã được phẫu thuật kết hợp xương bàn IV, tạo mỏm cụt ngón V và một phần xương bàn ngón V, hiện còn sẹo lòng bàn tay kích thước 16 x 0,4 cm, tê các ngón II, III, IV.

Tỷ lệ thương tật toàn bộ: 46% (Bốn mươi sáu phần trăm).

Xếp loại thương tật vĩnh viễn.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1, Đoàn Thế C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) cây mã tấu dài 70cm, cán gỗ dài 20cm, lưỡi bằng thép trắng, có bao da màu đen. Đây là cây mã tấu T5 đã dùng chém anh T và anh K, được thu giữ tại nhà bà ngoại bị cáo T5.

- 01 (một) cây mã tấu dài 60cm, có cán gỗ dài 15cm màu đen bị gãy rời; 01 con dao nhọn cán nhựa màu đen, dài khoảng 25cm, lưỡi nhọn có dính máu đã được niêm phong và 01 cây roi bằng sắt (loại công cụ hỗ trợ), dài 70cm, có thể thu ngắn lại, có cán màu đen được thu giữ tại hiện trường.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bị chặt vạt một góc của anh **Nguyễn Bá T**, khi bị **C** chém, anh **T** đưa lên đỡ bị chém vạt một góc.
- 02 (hai) chiếc dép nhựa trắng có dính máu của **Nguyễn Thành K**.
- 02 (hai) chiếc dép kẹp cũ, màu đen, hiệu Bitis của **Nguyễn Bá T**.
- 01 (một) cái máng bằng tôn dùng để đựng than nướng chim cút.

Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7 tuyên tịch thu tiêu hủy tất cả vật chứng trên.

Về dân sự: Bị hại, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại không yêu cầu bồi thường.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSQ7 ngày 08/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo **Đoàn Thế C** về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, i Khoản 1) Điều 134; Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7, nên đề nghị không xét.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị hại không yêu cầu bồi thường, nên đề nghị không xét.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an Q1**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số Bản kết luận giám định pháp y số 655/TgT.11 ngày 12/07/2011 và Bản kết luận giám định pháp y số

656/TgT.11 Ngày 12/07/2011 của Trung tâm P - Sở Y2, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, xét đủ cơ sở để kết luận:

Đoàn Thế C do có mâu thuẫn cá nhân trong sinh hoạt hàng ngày với Nguyễn Bá T trước đó, nên vào khoảng 15 giờ ngày 02/01/2011, Đoàn Thế C cùng Trần Thành T5, Lê Bá T6 và mấy người bạn nữa (không rõ nhân thân, lai lịch) dùng hung khí nguy hiểm là 02 mã tấu (dao tự chế) gây thương tích cho anh Nguyễn Thành K với tỉ lệ thương tật toàn bộ là 15% và anh Nguyễn Bá T với tỉ lệ thương tật toàn bộ là 46%. Do đó, hành vi của Đoàn Thế C cùng Trần Thành T5, Lê Bá T6 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm c Khoản 3 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và phạm tội có tính chất côn đồ theo quy định tại Điểm a, i Khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của công dân mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đoàn Thế C có 01 tiền án chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người cầm đầu, rủ rê Trần Thành T5 và Lê Bá T6 thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người gây thương tích cho anh Nguyễn Bá T với tỉ lệ thương tật toàn bộ là 46%, sau khi phạm tội tiếp tục bỏ trốn. Do vậy, mức hình phạt cũng phải nghiêm khắc hơn so với Trần Thành T5 (07 năm tù) và Lê Bá T6 (06 năm tù) đã được xét xử (Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7).

Hành vi của bị cáo và Trần Thành T5, Lê Bá T6 là đồng phạm có tính chất giản đơn.

[5] Đối với Trần Thành T5 và Lê Bá T6: Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7 tuyên xử: Trần Thành T5 07 năm tù, Lê Bá T6 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 thuộc Điểm a, i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự 2009, nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7, nên không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án số 112/2012/HSST ngày 19/7/2012 của Tòa án nhân dân Quận 7, nên không xét.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Đoàn Thế C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Đoàn Thế C** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2023.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Thị Như H1